

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng thấp		Vận dụng cao		
			TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn/ Thơ/ Văn nghị luận.	4	2	4	1	0	1	0	0	60
Điểm			1 điểm	1 điểm	2 điểm	1 điểm	0	1 điểm			6 điểm
2	Viết	Viết được một văn bản nghị luận về tác phẩm truyện/ thơ.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Điểm			0	1điểm	0	1điểm	0	1điểm	0	1điểm	4 điểm
Tổng			1điểm m	2điểm	2điểm m	2điểm	0	2điểm	0	1điểm	10 điểm
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		100%
Tỉ lệ chung			60%				40%				

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
Ngữ Văn 10 (Thời gian: 90 phút)
Năm học: 2022 - 2023

Phần I: Đọc - hiểu (6 điểm) Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Thần Mưa là vị thần hình rồng, thường bay xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cây cối, cây cỏ trên mặt đất được tốt tươi. Thần Mưa thường theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi. Thần Mưa có tính hay quên, có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán ở hạ giới, có vùng lại đến luôn, làm thành lụt lội. Do đó mà có lần ở hạ giới phải lên kiện trời vì Thần Mưa vắng mặt lâu ngày.

Công việc phân phối nước cho khắp mặt đất rất nặng nề, một mình thần Mưa có khi không làm hết, nên có lần Trời mở một cuộc thi chọn các giống thủy tộc có tài trở thành rồng hút nước phun mưa giúp sức thần Mưa. Cuộc thi rồng đó Trời đã chọn lấy địa điểm ở cửa Vũ (Vũ Môn) thuộc Hà Tĩnh ngày nay. Do đó mà trong dân gian đã có câu hát về việc cá hóa rồng.

Mồng ba cá đi ăn thề,

Mồng bốn cá về cá vượt Vũ Môn

Khi trời đất mới sinh, thì chính Trời phải làm mưa cho dân sự làm ăn. Sau vì khó nhọc quá, Trời không làm lấy mưa nữa. Trời mới sai Rồng lấy nước phun xuống làm ra mưa.

Nhưng vì số Rồng trên trời ít, không đủ làm mưa cho điều hòa khắp mọi nơi, Trời mới đặt ra một kỳ thi kén các vật lên làm Rồng gọi là thi Rồng. Khi chiếu Trời ban xuống dưới Thủy phủ, vua Thủy Tề loan báo cho các giống dưới nước ganh đua mà dự thi. Trời cắt một viên Ngự sử ra sát hạch. Hạch có ba kỳ, mỗi kỳ vượt qua một đợt sóng, con vật nào đủ sức đủ tài, vượt được cả ba đợt, thì mới lấy đỗ mà cho hóa Rồng. Trong một tháng trời, bao nhiêu loài Thủy tộc đến thi đều bị loại cả, vì không con nào vượt qua được cả ba đợt sóng. Sau có con cá rô nhẩy qua được một đợt thì bị rơi ngay, nên chỉ có một điểm. Có con tôm nhẩy qua được hai đợt, ruột, gan, vây, vẩy, râu, đuôi đã gần hóa Rồng, thì đến lượt thứ ba, đuối sức ngã bổ xuống lưng cong khoằm lại và chất thải lộn lên đầu. Hai con cùng phải trở lại yên nghiệp ở đồng như trước. Đến lượt cá chép vào thi, thì gió thổi ào ào, mây kéo đầy trời, chép vượt luôn một hồi qua ba đợt sóng, vào lọt cửa Vũ Môn. Cá chép đỗ, vây đuôi, râu, sừng tự nhiên mọc đủ, dạng bộ oai nghi, cá chép hóa Rồng phun nước làm ra mưa.

(Trích Thần Mưa, Quyển ba: Thần thoại (Việt Nam – Trung Hoa), Tuyển tập văn chương nhi đồng, Doãn Quốc Sĩ, NXB Sáng Tạo, 1970, T.32 – T. 33)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1: Xác định thể loại của văn bản trên?

- A. Cổ tích
- B. Truyền thuyết
- C. Thần thoại
- D. Sử thi

Câu 2: Xác định ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba
- D. Vừa ngôi thứ nhất, vừa ngôi thứ ba

Câu 3: Loài vật nào chiến thắng trong cuộc thi Rồng?

- A. Cá rô
- B. Tôm
- C. Cá rồng
- D. Cá chép

Câu 4: Cuộc thi Rồng, Trời chọn địa điểm ở đâu?

- A. Thăng Long – Hà Nội
- B. Hạ Long – Quảng Ninh
- C. Vũ Môn – Hà Tĩnh
- D. Sông Cửu Long

Câu 5: Những từ Hán -Việt nào xuất hiện trong truyện?

- A. Thế gian, Thủy phủ, Thủy tề, thủy tộc
- B. Thần Mưa, Thủy phủ, Thủy tề, thủy tộc
- C. Dân gian, Thủy phủ, Thủy tề, thủy tộc
- D. Mặt đất, cá chép, thế gian, dân gian

Câu 6: Chi tiết *Đến lượt cá chép vào thi, thì gió thổi ào ào, mây kéo đầy trời, chép vượt luôn một hồi qua ba đợt sóng, vào lọt cửa Vũ Môn* cho thấy quan niệm gì của dân gian?

- A. Khó khăn càng nhiều, quyết tâm càng cao, chiến thắng ắt đến.
- B. Chiến thắng là phần thưởng giành cho người xứng đáng.
- C. Ca ngợi những con người biết nỗ lực vượt qua khó khăn để đạt được mục đích nào đó.
- D. Khó khăn thử thách sẽ chứng tỏ được tài năng.

Câu 7: Đáp án nào đúng nhất đặc điểm của thần Mưa?

- A. Minh rồng, thường xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cấy cày, cây cỏ trên mặt đất tốt tươi.
- B. Theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi.
- C. Có tính hay quên, có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán ở hạ giới, có vùng đến luôn, làm thành lụt lội.

D. Minh rồng, xuống hạ giới rút nước rồi bay lên trời cao phun nước làm mưa, theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi, có tính hay quên gây ra hạn hán và lụt lội ở hạ giới.

Câu 8: Truyện nhằm giải thích hiện tượng gì có thật trong tự nhiên ?

- A. Hạn hán
- B. Lụt lội
- C. Mưa và nắng
- D. Hạn hán và lụt lội

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:

Câu 9: Xác định thương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

Câu 10: Về phương diện thể loại, đoạn trích Thần Mưa giống đoạn trích nào đã học, và hãy chỉ những điểm giống nhau đó?

Câu 11: Theo đoạn trích, thần mưa có hình dáng, tính cách và công việc như thế nào?

Câu 12: Chỉ ra biện pháp tu từ và tác dụng của biện pháp ấy trong đoạn văn sau:

Thần Mưa là vị thần hình rồng, thường bay xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cây cối, cây cỏ trên mặt đất được tốt tươi. Thần Mưa thường theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi. Thần Mưa có tính hay quên, có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán ở hạ giới, có vùng lại đến luôn, làm thành lụt lội. Do đó mà có lần ở hạ giới phải lên kiện trời vì Thần Mưa vắng mặt lâu ngày.

Phần II: VIẾT (4 điểm)

Đọc bài thơ:

Bánh trôi nước

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn
Bảy nổi ba chìm với nước non.
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn
Mà em vẫn giữ tấm lòng son
(Hồ Xuân Hương)*

Thực hiện yêu cầu:

Hình ảnh người phụ nữ được thể hiện như thế nào trong bài thơ? Anh/ Chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ).

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ văn lớp 10

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,25
	2	C	0,25
	3	D	0,25
	4	C	0,25
	5	A	0,5
	6	C	0,5
	7	D	0,5
	8	D	0,5
	9	Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	0,5
	10	Đoạn trích Thần Mưa giống đoạn trích “Thần Trụ Trời”, Thần Sét, Thần Gió đã học. (HS chỉ cần kể được 1 văn bản) Điểm giống nhau: đều nói về nhân vật là các thần, có sử dụng các chi tiết hoang đường kì ảo. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm	0,5
	11	Theo đoạn trích, thần Mưa: - Hình dáng: <i>Thần Mưa là vị thần hình rồng</i> - Công việc: <i>bay xuống hạ giới hút nước biển,</i>	1,0

		nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cây cối, cây cỏ trên mặt đất được tốt tươi. Thần Mưa thường theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi. - Tính cách: Thần Mưa có tính hay quên, có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán ở hạ giới, có vùng lại đến luôn, làm thành lụt lội. Do đó mà có lần ở hạ giới phải lên kiện trời vì Thần Mưa vắng mặt lâu ngày. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời ý 1: 0,25 điểm - Học sinh trả ý 2: 0,5 điểm - Học sinh trả lời ý 3: 0,25 điểm	
	12	- Biện pháp nhân hóa: (Hs chỉ ra hình ảnh cụ thể) - Tác dụng: thể hiện quan niệm vạn vật hữu linh của dân gian, làm cho các vị thần trở nên vừa thiêng liêng vừa gần gũi với con người. - Chính vì vậy, mọi người hãy biết ơn, bảo vệ, giữ gìn để nó xứng đáng với công lao của các vị thần linh. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời ý 1: 0,25 điểm - Học sinh trả ý 2: 0,5 điểm - Học sinh trả lời ý 3: 0,25 điểm	1,0
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0,25

		Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> <i>Hình ảnh người phụ nữ trong bài thơ Bánh trôi nước của Hồ Xuân Hương</i> Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:	2,0
		*Hai câu thơ đầu: Hình ảnh bánh trôi nước + Hình dáng: Bánh trôi nước trắng, tròn, nhân thì đỏ son, cách nấu bằng luộc trong nước, sống chìm chín nổi, chất lượng rất ngon ngọt, ... + Sử dụng các nghệ thuật tu từ như so sánh, đảo ngữ, ... >> Qua những hình ảnh trên ta thấy được sự đẹp đẽ và trong trắng của bánh trôi nước *Hai câu sau: Vẻ đẹp và thân phận người phụ nữ qua hình ảnh bánh trôi nước: – Trắng, tròn: vẻ đẹp ngoại hình duyên dáng, nữ tính của người phụ nữ – Số phận lận đận, chìm nổi, bấp bênh, phụ thuộc của người phụ nữ: + Bảy nổi ba chìm + Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn – Vẻ đẹp tâm hồn với tấm lòng thủy chung, son	

		sắt: tấm lòng son ⇒ Với cách nói ẩn dụ, tác giả ca ngợi vẻ đẹp ngoại hình và tâm hồn của người phụ nữ, đồng thời, cảm thương sâu sắc cho số phận lận đận, chìm nổi, phụ thuộc của họ <i>-. Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,75 điểm – 1,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
		- Đánh giá chung: Mượn hình ảnh chiếc bánh trôi nước, qua đó thể hiện sự trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp của người phụ nữ và sự cảm thương sâu sắc trước số phận chìm nổi của họ + Thể thơ, ngôn ngữ dân gian, hình ảnh đậm tính dân tộc. + Tình cảm chân thành, thiết tha, giàu suy tư ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.</i> - <i>Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.</i>	0,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. <i>Hướng dẫn chấm:</i> Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,5
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
I+II			10

